UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1567/SGD&ĐT-GDTrH
Vv: Điều chỉnh phân phối chương trình môn Tin học THCS.

Quảng Bình, ngày 25 tháng 8 năm 2014

Kính gửi: - Phòng GD&ĐT các huyện, thị xã, thành phố;
- Trường THCS&THPT.

Để phù hợp với thực tiễn dạy học trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, Sở Giáo dục và Đào tạo điều chỉnh lại phân phối chương trình tin học từ lớp 6 đến lớp 9.

Bảng phân phối chương trình kèm theo Công văn này được áp dụng từ ngày 25/08/2014.

PHỤ TRÁCH
CHUYÊN MÔN

Lê Thủy Thạch

KT. GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH QUẢNG BÌNH

Trương Đình Châu

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG BÌNH

KHUNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH MÔN TIN HỌC TỰ CHỌN LỚP 6
Cả năm: 70 tiết (2 tiết/tuần)
(Áp dụng từ ngày 25/08/2014)

Nội dung	Thời lượng
Chương 1: Làm quen với tin học và MTĐT	8 (LT:7; BTTH: 1; BT: 0)
Chương 2: Phần mềm học tập	9 (LT: 4; BTTH: 4; BT: 1)
Chương 3: Hệ điều hành	14 (LT: 7; BTTH: 6; BT: 1)
Chương 4: Soạn thảo văn bản	29 (LT: 15; BTTH: 12; BT: 2)
Ôn tập	2 (mỗi kì 1 tiết)
Kiểm tra	8 (4 tiết KTHK, 2 tiết KT, 2 tiết KT thực hành) chia đều cho 2 học kì
Cộng	70

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH
MÔN TIN HỌC TỰ CHỌN LỚP 6
(Áp dụng từ ngày 25/08/2014)

Tuần	Tiết	Nội dung
		Học kỳ I
1	1,2	Bài 1: Thông tin và tin học.
2	3,4	Bài 2: Thông tin và biểu diễn thông tin.
3	5,6	Bài 5: Luyện tập chuột.
4	7	Bài 3: Em có thể làm được gì nhờ máy tính.
	8	Bài 4: Máy tính và phần mềm máy tính (tiết 1).
5	9	Bài 4: Máy tính và phần mềm máy tính (tiết 2).
	10	Bài thực hành 1.
6	11,12	Bài 9: Vì sao cần có hệ điều hành.
7	13,14	Bài 10: Hệ điều hành làm những việc gì.
8	15	Bài tập.
	16	***Kiểm tra 1 tiết.***
9	17,18	Bài 6: Học gõ 10 ngón.
10	19,20	Bài 11: Tổ chức thông tin trong máy tính.
11	21	Bài 12: Hệ điều hành Windows.
	22	Bài tập.
12	23,24	Bài thực hành 2.
13	25,26	Bài thực hành 3.
14	27,28	Bài thực hành 4.
15	29	***Kiểm tra thực hành (1 tiết).***
	30	Bài 7: Sử dụng phần mềm Mario để luyện gõ phím (tiết 1).
16	31	Bài 7: Sử dụng phần mềm Mario để luyện gõ phím (tiết 2).

	32	***Ôn tập.***
17	33,34	***Kiểm tra học kì 1. (Thời lượng 1 tiết)***
18	35,36	Bài 13: Làm quen với soạn thảo văn bản.
		Học kỳ II
19	37	Bài 14: Soạn thảo văn bản đơn giản.
	38	Bài thực hành 5 (tiết 1).
20	39	Bài thực hành 5 (tiết 2).
	40	Bài 15: Chỉnh sửa văn bản (tiết 1).
21	41	Bài 15: Chỉnh sửa văn bản (tiết 2).
	42	Bài thực hành 6 (tiết 1).
22	43	Bài thực hành 6 (tiết 2).
	44	Bài 16: Định dạng văn bản (tiết 1).
23	45	Bài 16: Định dạng văn bản (tiết 2).
	46	Bài 17: Định dạng đoạn văn.
24	47	Bài thực hành 7.
	48	Bài thực hành 7.
25	49	Bài tập.
	50	***Kiểm tra 1 tiết.***
26	51,52	Bài 18: Trình bày trang văn bản và in.
27	53	Bài 19: Tìm kiếm và thay thế.
	54	Bài 20: Thêm hình ảnh minh họa (tiết 1)
28	55	Bài 20: Thêm hình ảnh minh họa (tiết 2).
	56	Bài thực hành 8 (tiết 1).
29	57	Bài thực hành 8 (tiết 2).
	58	Bài 21: Trình bày cô đọng bằng bảng (tiết 1).
30	59	Bài 21: Trình bày cô đọng bằng bảng (tiết 2).
	60	Bài tập.
31	61,62	Bài thực hành 9.
32	63,64	Bài thực hành tổng hợp.
33	65	***Kiểm tra thực hành (1 tiết).***
	66	Bài 8: Quan sát trái đất và các vì sao trong hệ mặt trời.(tiết 1)
34	67	Bài 8: Quan sát trái đất và các vì sao trong hệ mặt trời.(tiết 2)
	68	***Ôn tập.***
35	69,70	***Kiểm tra học kì II. (Thời lượng 1 tiết)***

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG BÌNH

KHUNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH MÔN TIN HỌC TỰ CHỌN LỚP 7

Cả năm: 70 tiết (2 tiết/tuần)
(Áp dụng từ ngày 25/08/2014)

Nội dung	Thời lượng
Phần 1: Bảng tính điện tử	42 (LT: 18; BTTH: 22; BT: 2)
Phần 2: Phần mềm học tập	12 (LT: 6; BTTH: 6; BT: 0)
Ôn tập	6 (mỗi kì 3 tiết)
Kiểm tra	10 (4 tiết KTHK, 2 tiết KT, 4 tiết KT thực hành) chia đều cho 2 học kì
Cộng	70

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH MÔN TIN HỌC TỰ CHỌN LỚP 7

(Áp dụng từ ngày 25/08/2014)

Tuần	Tiết	Nội dung
		Học kỳ I
1	1,2	Bài 1: Chương trình bảng tính là gì.
2	3,4	Bài thực hành 1.
3	5,6	Bài 2: Các thành phần chính và dữ liệu trên trang tính.
4	7,8	Bài thực hành 2.
5	9,10	Luyện gõ phím bằng Typing Test.
6	11,12	Luyện gõ phím bằng Typing Test.
7	13,14	Bài 3: Thực hiện tính toán trên trang tính.
8	15,16	Bài thực hành 3.
9	17	Bài tập.
	18	***Kiểm tra một tiết.***
10	19,20	Bài 4: Sử dụng các hàm để tính toán.
11	21,22	Bài thực hành 4.
12	23	Bài tập.
	24	Ôn tập
13	25,26	***Kiểm tra thực hành (thời lượng 1 tiết).***
14	27,28	Bài 5: Thao tác với bảng tính.
15	29,30	Bài thực hành 5.
16	31,32	Ôn tập.
17	33,34	***Kiểm tra học kì 1. (Thời lượng 1 tiết)***
18	35,36	Bài 6: Định dạng trang tính.
		Học kỳ II
19	37,38	Bài thực hành 6.
20	39,40	Bài 7: Trình bày và in trang tính.

21	41,42	Bài thực hành 7.
22	43,44	Bài 8: Sắp xếp và lọc dữ liệu.
23	45,46	Bài thực hành 8.
24	47	***Ôn tập***
	48	***Kiểm tra 1 tiết.***
25	49,50	Học toán với Tookit Math.
26	51,52	Học toán với Tookit Math.
27	53,54	Bài 9: Trình bày dữ liệu bằng biểu đồ (tiết 1,2).
28	55,56	Bài thực hành 9 (tiết 1,2).
29	57,58	Bài thực hành 10 (tiết 1,2).
30	59,60	***Kiểm tra thực hành (thời lượng 1 tiết).***
31	61,62	Bài thực hành 10 (tiết 3,4).
32	63,64	Học vẽ hình học động với Geogebra (tiết 1,2).
33	65,66	***Ôn tập.***
34	67,68	***Kiểm tra học kì II. (thời lượng 1 tiết)***
35	69,70	Học vẽ hình học động với Geogebra (tiết 3,4).

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG BÌNH

KHUNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH MÔN TIN HỌC TỰ CHỌN LỚP 8

Cả năm: 70 tiết (2 tiết/tuần)
(Áp dụng từ ngày 25/08/2014)

Nội dung	Thời lượng
Phần 1: Lập trình đơn giản	42 (LT: 20; BTTH: 14; BT: 8)
Phần 2: Phần mềm học tập	18 (LT: 9; BTTH: 9; BT: 0)
Ôn tập	4 (mỗi kì 2 tiết)
Kiểm tra	6 (2 tiết KTHK, 2 tiết KT, 2 tiết KT thực hành) chia đều cho 2 học kì
Cộng	70

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH MÔN TIN HỌC TỰ CHỌN LỚP 8

(Áp dụng từ ngày 25/08/2014)

Tuần	Tiết	Nội dung
		Học kỳ I
1	1,2	Bài 1: Máy tính và chương trình máy tính.
2	3,4	Bài 2: Làm quen với chương trình và ngôn ngữ lập trình.
3	5,6	Bài thực hành 1: Làm quen với Turbo Pascal.
4	7,8	Bài 3: Chương trình máy tính và dữ liệu.
5	9,10	Bài thực hành 2: Viết chương trình để tính toán.
6	11,12	Bài 4: Sử dụng biến trong chương trình.
7	13,14	Bài thực hành 3: Khai báo và sử dụng biến.
8	15	Bài tập.
	16	***Kiểm tra 1 tiết.***
9	17,18	Luyện gõ phím nhanh với Finger Break Out.
10	19,20	Bài 5: Từ bài toán đến chương trình.
11	21,22	Bài 5: Từ bài toán đến chương trình.
12	23,24	Bài tập.
13	25,26	Bài 6: Câu lệnh điều kiện.
14	27,28	Bài thực hành 4: Sử dụng lệnh điều kiện If... then.
15	29	***Ôn tập.***
	30	***Kiểm tra thực hành (1 tiết).***
16	31,32	Tìm hiểu thời gian với phần mềm Sun Times (tiết 1, 2)
17	33	***Ôn tập.***
	34	***Kiểm tra học kỳ 1.***
18	35,36	Tìm hiểu thời gian với phần mềm Sun Times. (tiết 3, 4)
		Học kỳ II
19	37,38	Bài 7: Câu lệnh lặp.

20	39,40	Bài tập.
21	41,42	Bài thực hành 5: Sử dụng lệnh lặp For ... do.
22	43,44	Học vẽ hình với phần mềm GeoGebra.
23	45,46	Học vẽ hình với phần mềm GeoGebra.
24	47,48	Bài 8: Lặp với số lần chưa biết trước While ... do.
25	49,50	Bài thực hành 6: Sử dụng lệnh lặp While ... do.
26	51,52	Học vẽ hình với phần mềm GeoGebra.
27	53,54	Bài tập.
28	55	***Kiểm tra 1 tiết.***
	56	Làm việc với dãy số.
29	57	Làm việc với dãy số.
	58	Bài tập.
30	59,60	Bài thực hành 7: Xử lí dãy số trong chương trình.
31	61	***Ôn tập.***
	62	***Kiểm tra thực hành 1 tiết.***
32	63,64	Quan sát hình không gian với phần mềm Yenka.
33	65,66	Quan sát hình không gian với phần mềm Yenka.
34	67	***Ôn tập.***
	68	***Kiểm tra học kì 2.***
35	69,70	Quan sát hình không gian với phần mềm Yenka.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG BÌNH

KHUNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH MÔN TIN HỌC TỰ CHỌN LỚP 9

Cả năm: 70 tiết (2 tiết/tuần)

(Áp dụng từ ngày 25/08/2014)

Nội dung	Thời lượng
Chương 1: Mạng máy tính và Internet	20 (LT: 10; TH: 10)
Chương 2: Một số vấn đề XH của Tin học	6 (LT: 4; TH: 2)
Chương 3: Phần mềm trình chiếu	22 (LT: 10; TH: 12)
Chương 4: Đa phương tiện	10 (LT: 4; TH: 6)
Ôn tập	6 (Mỗi kì 3 tiết)
Kiểm tra	6 (2 tiết KTHK, 2 tiết KT, 2 tiết KT thực hành) chia đều cho 2 học kì
Cộng	70

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH MÔN TIN HỌC TỰ CHỌN LỚP 9

(Áp dụng từ ngày 25/08/2014)

Tuần	Tiết	Nội dung
		Học kỳ I
1	1,2	Bài 1: Từ máy tính đến mạng máy tính.
2	3,4	Bài 2: Mạng thông tin toàn cầu Internet.
3	5,6	Bài 3: Tổ chức và truy cập thông tin trên Internet.
4	7,8	Bài thực hành 1: Sử dụng trình duyệt để truy cập Web.
5	9,10	Bài thực hành 2: Tìm kiếm thông tin trên Internet.
6	11,12	Bài 4: Tìm hiểu thư điện tử.
7	13,14	Bài thực hành 3: Sử dụng thư điện tử.
8	15	***Ôn tập.***
	16	***Kiểm tra 1 tiết.***
9	17,18	Bài 5: Tạo trang web bằng phần mềm Kompozer.
10	19,20	Bài thực hành 4: Tạo trang web đơn giản (tiết 1, 2).
11	21,22	Bài thực hành 4: Tạo trang web đơn giản (tiết 3, 4).
12	23,24	Bài 6: Bảo vệ thông tin máy tính.
13	25,26	Bài thực hành 5: Sao lưu dự phòng và quét Virus.
14	27	***Ôn tập.***
	28	***Kiểm tra thực hành (1 tiết).***
15	29,30	Bài 7: Tin học và xã hội.
16	31,32	Bài 8: Phần mềm trình chiếu.
17	33	***Ôn tập.***
	34	***Kiểm tra học kỳ 1.***
18	35,36	Bài 9: Bài trình chiếu.

		Học kỳ II
19	37,38	Bài thực hành 6: Bài trình chiếu đầu tiên của em.
20	39,40	Bài 10: Màu sắc trên trang chiếu.
21	41,42	Bài thực hành 7: Thêm màu sắc cho bài trình chiếu.
22	43,44	Bài 11: Thêm hình ảnh vào trang chiếu.
23	45,46	Bài thực hành 8: Trình bày thông tin bằng hình ảnh.
24	47,48	Bài 12: Tạo các hiệu ứng động.
25	49,50	Bài thực hành 9: Hoàn thiện bài trình chiếu với hiệu ứng động.
26	51	***Ôn tập.***
	52	***Kiểm tra 1 tiết.***
27	53,54	Bài thực hành 10: Thực hành tổng hợp (tiết 1, 2).
28	55,56	Bài thực hành 10: Thực hành tổng hợp (tiết 3, 4).
29	57,58	Bài 13: Thông tin đa phương tiện.
30	59,60	Bài 14: Làm quen với phần mềm tạo ảnh động.
31	61,62	Bài thực hành 11: Tạo ảnh động đơn giản.
32	63,64	Bài thực hành 12: Tạo sản phẩm đa phương tiện (tiết 1, 2).
33	65,66	Bài thực hành 12: Tạo sản phẩm đa phương tiện (tiết 3, 4).
34	67	***Ôn tập.***
	68	***Kiểm tra thực hành (1 tiết).***
35	69	***Ôn tập.***
	70	***Kiểm tra học kì 2.***